ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

ĐỀ THI HẾT MÔN

HỌC KỲ: I **NĂM HỌC: 2015-2016**
LỚP: **HỆ ĐÀO TẠO: Chính quy**

Bài thi môn : Kinh tế công cộng

Mã môn học: FIB2002 Số tín chỉ: 3

Thời gian làm bài: **90** phút (Không kể thời gian phát đề)

Đề thi số: 2

Câu 1: (3 điểm, Mỗi câu 0,3 điểm): Điền dấu X vào cột tương ứng với câu trả lời "đúng" và "sai" của những nội dung sau:

		Đúng	Sai
1	Đường Lorenz càng xa đường 45^0 thể hiện mức độ bất bình đẳng càng nhỏ.		X
2	Hệ số Gini của một quốc gia càng lớn cho thấy mức độ bất bình đẳng tại quốc gia đó càng cao.	X	
3	Hàng hóa công là hàng hóa có tính loại trừ cao trong phân phối và cạnh tranh cao trong tiêu dùng.		X
4	Đã là hàng hóa công cộng thì ko thể cung cấp cá nhân.		X
5	Thông tin bất cân xứng là trường hợp thất bại thị trường trong đó người mua có ít thông tin về hàng hóa, thị trường hơn người bán.	X	
6	Đường cầu tổng hợp hàng hóa công được xây dựng bằng cách cộng các đường cầu cá nhân theo chiều dọc.	X	
7	Thuế đánh vào sản lượng do các doanh nghiệp sản xuất tạo ra gánh nặng thuế do người sản xuất hoàn toàn gánh chịu.		X
8	Hệ thống thuế lũy thoái là hệ thống thu thuế trong đó thuế suất tăng khi thu nhập của người nộp thuế tăng lên và ngược lại.		X
9	Cử tri trung vị (median voter) là người có lựa chọn mà một nửa cử tri ưa thích mức thấp hơn và nửa còn lại ưa thích mức cao hơn anh ta.	X	
10	Nguyên nhân của biểu quyết quay vòng là cử tri có sự lựa chọn đơn đỉnh.		X

Câu 2: (3 điểm, Mỗi câu 0,3 điểm) Lựa chọn một phương án đúng nhất. Điền câu trả lời vào bảng đáp án như ở phần cuối câu hỏi.

1. Vấn đề cơ bản nào sau đây là đặc trưng của kinh tế học công cộng?
   A. Cơ chế ra quyết định công cộng như thế nào?

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

B. Sản xuất cái gì?
C. Sản xuất như thế nào?
D. Sản xuất cho ai?

2. Ví dụ nào sau đây là ví vụ tiêu biểu về hàng hoá công thuần tuý?
A. Giáo dục phổ cập.
B. Quốc phòng
C. Y tế cộng đồng
D. Vệ sinh môi trường .

3. Khi có ngoại ứng tích cực thì…
A. Lợi ích xã hội của việc tiêu dùng hàng hóa lớn hơn lợi ích tư nhân của người mua hàng hóa
B. Lợi ích xã hội của việc tiêu dùng hàng hóa nhỏ hơn lợi ích tư nhân của người mua hàng hóa
C. Chi phí xã hội của việc sản xuất hàng hoá lớn hơn chi phi tư nhân của người sản xuất hàng hoá đó.
D. Chi phí tư nhân của của người sản xuất hàng hoá lớn hơn ích tư nhân của người mua hàng hóa.

4. Hạn chế của…… là chưa thể hiện được sự so sánh giữa nhóm có thu nhập cao nhất và thấp nhất trong một quốc gia.
A. Phương pháp đường Lorenz
B. Hệ số Gini
C. Phương pháp ngũ vị phân thu nhập
D. Phương pháp khoảng cách đói nghèo

5. Hạn chế của…… là chưa thể hiện được sự so sánh giữa nhóm có thu nhập cao nhất và thấp nhất trong một quốc gia.
A. Phương pháp đường Lorenz
B. Hệ số Gini
C. Phương pháp ngũ vị phân thu nhập
D. Phương pháp khoảng cách đói nghèo

6. Ví dụ nào sau đây thường không phải là hàng hoá công địa phương?
A. Giáo dục phổ cập.
B. Y tế cộng đồng
C. Chính sách lưu thông tiền tệ
D. Vệ sinh môi trường

7. Trong……..lợi ích và chi phí được thể hiện bằng tiền, và được điều chỉnh theo thời gian để tất cả các dòng chảy của lợi ích và chi phí của dự án được thể hiện trên một cơ sở khái niệm chung là "giá trị hiện tại ròng".
A. Phương pháp phân tích chi phí-lợi ích (CBA)
B. Phương pháp phân tích chi phí-hiệu quả (CEA)
C. Phương pháp Phân tích chi phí tối thiểu (CMA)
D. Cả ba phương pháp trên.

8. Tính chất nào sau đây không phải là tính chất của thuế?

ChuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

A. Tính chất không hoàn trả trực tiếp
B. Tính chất bắt buộc.
C. Tính chất tự nguyện.
D. Tính chất phân phối lại.

9. Ví dụ nào sau đây KHÔNG phải là ví dụ về thuế trực thu?
A. Thuế giá trị gia tăng
B. Thuế thu nhập cá nhân
C. Thuế lợi tức
D. Thuế thu nhập công ty

10. Mức thuế suất giảm khi thu nhập tăng và ngược lại là đặc điểm của hệ thống thuế.....
A. Thuế tỷ lệ.
B. Thuế khoán.
C. Thuế luỹ tiến.
D. Thuế luỹ thoái.

u trả lời:

âu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10

âu 3: (4 điểm _Mỗi câu 1 điểm)

Đường cầu lưu lượng giao thông của một tuyến đường ct khi bình thường là: Qbt = 60.000 – 2P;
trong lúc cao điểm là: Qcd = 120.000 – 2P. (Q là số lượt đi lại trong ngày và P là mức phí giao thông – VND). Con đường tắc nghẽn khi Q vượt quá 60.000 lượt. Khi tắc nghẽn, chi phí biên của việc sử dụng con đường tăng theo hàm số: MC = Q, trong đó MC là chi phí biên cho thêm một lượt xe đi lại tính bằng VND, Q là số lượt xe vượt qua điểm tắc nghẽn.

a) Ngày bình thường có nên thu phí giao thông không? Vì sao?
b) Ngày cao điểm có nên thu phí giao thông không? Nếu có thì mức thu tối ưu là bao nhiêu?
c) Nếu không thu thì tổn thất phúc lợi ròng trong ngày cao điểm là bao nhiêu?
d) Tính tổn thất phúc lợi nếu thu phí ở mức 25.000đ/lượt xe? Trong trường hợp này, có nên thu phí hay không?

Ghi chú: **Sinh viên không được sử dụng tài liệu trong khi làm bài.**

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt